ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1872 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/08/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010 của Thủ Tướng chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND-XD ngày 16/11/2006 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí lập Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 149/TTr-SXD ngày 04/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Tên dự án: Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Phạm vi ranh giới, quy hoạch lập quy hoạch

a) Phạm vi ranh giới: xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, ranh giới như sau:

- Phía Bắc giáp khu dân cư các thôn Nà Tồng và thôn Nà Han xã Tân Thanh.

- Phía Nam giáp núi đá vôi.

- Phía Đông giáp đồi núi và đường biên giới Việt Trung.

- Phía Tây cách Đồn biên phòng Tân Thanh 200m.

b) Quy mô lập quy hoạch

- Diện tích lập quy hoạch khoảng 185 ha (giảm 5 ha so với Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn do đưa khu dân cư thuộc thôn Nà Tồng ra khỏi ranh giới lập quy hoạch)

- Quy mô dân số khoảng 8.400 người.

3. Tính chất khu vực lập quy hoạch:

Bổ sung tính chất khu vực lập quy hoạch phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 25/12/2020, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng được định hướng trong giai đoạn 2026 - 2030 hình thành đô thị loại V trong tương lai, cụ thể:

- Là khu kinh tế, thương mại, dịch vụ và du lịch quan trọng của tỉnh; là nơi tập trung các hoạt động dịch vụ, thương mại, giao thương quốc tế.

- Khu hành chính, dân cư được định hướng các phát triển, hình thành đô thị loại V trong tương lai.

- Có vị trí quan trọng về kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng.

4. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật: *(có Biểu phụ lục kèm theo)*

5. Các nội dung khác tại Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn không thay đổi.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh,
  các phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

Phụ lục

BẢNG CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2021 của UBND tỉnh)

TT	Hạng mục	Đơn vị	Chỉ tiêu	Quy mô (Ha)
I	Dự báo dân số và lao động	người	8.400	
II	Đất đai			
1	Đất quy hoạch	Ha		185,0
2	Các khu kỹ thuật	%	≥ 1	2,0
3	Công trình hành chính, cơ quan	"	≥ 6÷8	15,0
4	Đất giao thông	"	≥ 26÷30	50,0
5	Đất cây xanh	"	≥ 6	12,0
6	Đất kho tàng, bến bãi	"	≥ 15	30,0
7	Đất ở	"	≥ 28	52,0
8	Đất công trình thương mại, dịch vụ	"	≥ 15	29,0
III	Cơ sở hạ tầng kỹ thuật			
1	*Cấp điện*			
1.1	Đất công trình hành chính, văn phòng	W/m^2sàn	30	
1.2	Đất công trình thương mại dịch vụ	W/m^2sàn	20 - 30	
1.3	Đất kho tàng	KW/ha	50	
2	*Cấp nước*			
2.1	Cấp nước sinh hoạt	l/người/ng.đ	80 - 100	
2.2	Đất hành chính, thương mại dịch vụ	l/người/ng.đ	20	
2.3	Đất thương mại hàng hoá	m^3/ha/ng.đ	25	
2.4	Đất kho tàng	"	20	
2.5	Đất cây xanh	l/m^2.ng.đ	3- 4	
2.6	Đất giao thông	"	0,5- 1,5	
3	*Thoát nước*			
3.1	Thoát nước sinh hoạt	l/người/ng.đ	80 - 100	
3.2	Khu hành chính, thương mại dịch vụ	"	20	
3.3	Khu thương mại hàng hoá	"	25	
4	*Chất thải rắn (CTR)*			
4.1	CTR khu vực	tấn/ha.ng.đ	0,3	